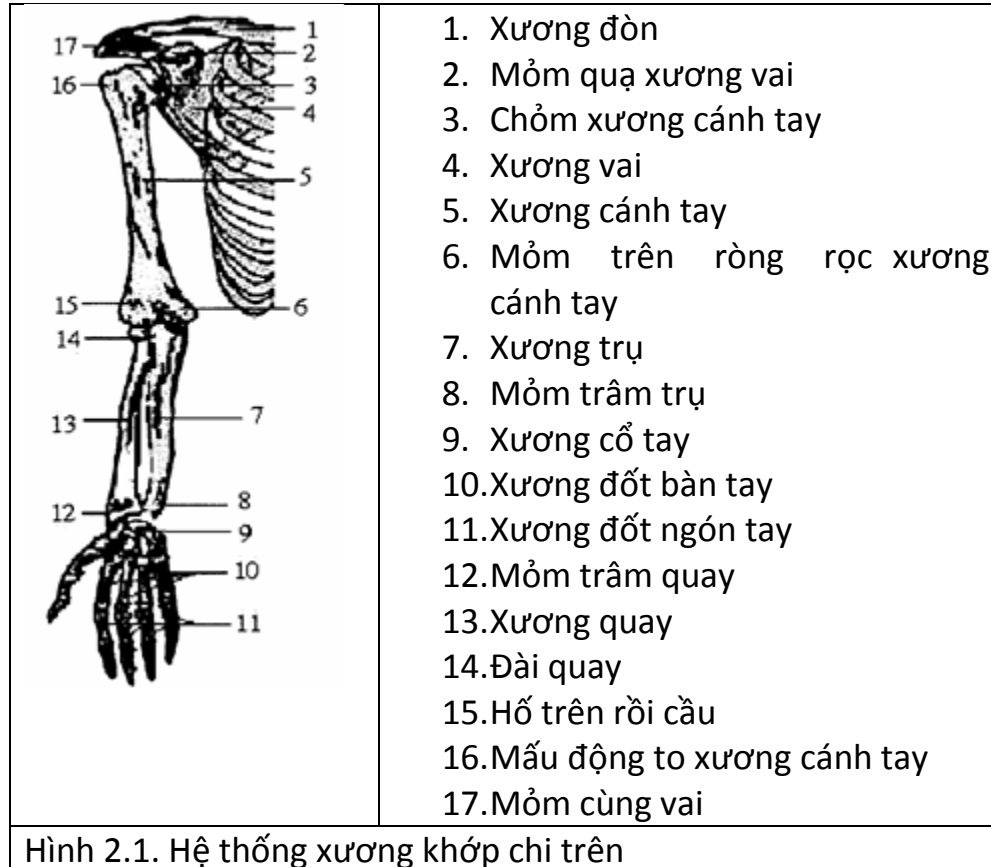


### Xương chi trên (ossa membri superioris)

Xương chi trên gồm có: xương bả vai, xương đòn, xương cánh tay, xương trụ, xương quay, các xương cổ tay, các xương đốt bàn tay, các xương đốt ngón tay.

Giữa các xương tiếp nối với nhau tạo thành các khớp.



Hình 2.1. Hệ thống xương khớp chi trên

#### Xương đòn (clavicula)

Là một xương dài, cong hình chữ S nằm ngang ở trước trên của lồng ngực.

#### Định hướng

Đầu dẹt hướng ra ngoài, bờ lõm của đầu dẹt ra trước, mặt lõm thành rãnh của thân xương xuống dưới.

#### Mô tả

Xương đòn gồm có thân xương và hai đầu.

Thân xương: có hai mặt (trên và dưới), hai bờ (trước và sau).

+ Mặt trên: 2/3 trong lồng, có cơ ức đòn chùm bám; 1/3 ngoài phẳng có cơ thang và cơ Delta



Hình 2.4. Xương bả vai (mặt trước)

#### Định hướng

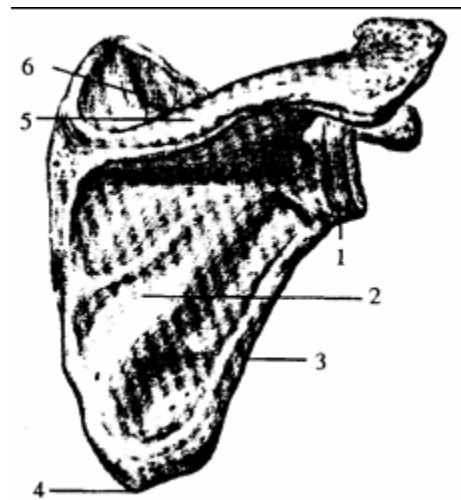
Đặt mặt lõm ra trước, bờ dày ra ngoài, hõm khớp lên trên.

#### Mô tả

Xương bả vai dẹt, hình tam giác gồm có 2 mặt (trước và sau), 3 bờ (trên, trong, ngoài), 3 góc (trên, dưới, ngoài).

Mặt trước: lõm thành hố gọi là hố dưới vai có cơ dưới vai bám.

Mặt sau: lồi, ở 1/4 trên có 1 phần xương nổi lên đi từ trong ra ngoài gọi là gai vai (sống vai). Gai vai chia mặt sau làm hai phần là hố trên gai và hố dưới gai để cho cơ trên gai và cơ dưới gai bám. Ở đầu ngoài gai vai vòng lên tạo thành mỏm cùng vai để tiếp khớp với đầu ngoài của xương đòn.



1.Cổ xương bả 4. Góc dưới

2.Hố dưới gai 5. Gai vai

3.Bờ ngoài 6. Hố trên gai

Hình 2.5. Xương bả vai (mặt sau)

Bờ trong (bờ sống): song song với cột sống, bờ này có 2 mép, mép trước có cơ răng to bám, mép sau có cơ trên sống, dưới sống bám, giữa hai mép có cơ góc bám ở trên cơ trám bám ở dưới.

Bờ ngoài (bờ nách): dày, phía trên là hõm khớp, ngay dưới hõm khớp có diện bám của phần dài cơ tam đầu, dưới có cơ tròn bé, cơ tròn to bám.

Bờ trên (bờ cổ): mỏng và sắc, ở 1/4 ngoài có khuyết vai (khuyết quạ) cho động mạch vai trên đi qua.

Các góc:

+ Góc trên hơi vuông có cơ góc bám.

+ Góc dưới (đỉnh) có cơ lưng to bám.

+ Góc ngoài: có hõm khớp hình ổ chảo để tiếp khớp với chỏm xương cánh tay, xung quanh ổ chảo là vành ổ chảo.

Trên hõm khớp có diện bám của phần dài cơ nhị đầu, dưới hõm khớp có diện bám của phần dài cơ tam đầu. Ở giữa ổ chảo và khuyết vai có mỏm quạ, đầu mỏm quạ có gân chung của cơ nhị đầu và cơ quạ cánh tay bám, cơ ngực bé bám ở bờ trong, dây chằng cùng quạ bám ở bờ sau.

### **Xương cánh tay (humerus)**

Là xương dài, nối giữa xương bả vai với hai xương cẳng tay.

#### **Định hướng**

Đầu có chỏm lên trên, chỏm vào trong và rãnh giữa 2 mấu động ra trước.

#### **Mô tả**

Xương gồm có một thân và hai đầu.

- Thân xương: hình lăng trụ tam giác có 3 mặt, 3 bờ.

+ Ba mặt: (ngoài - trong - sau)

Mặt ngoài: gồ ghề, ở giữa có ấn delta (hình chữ V) cho cơ Delta bám, ở dưới có cơ cánh tay trước và cơ gửa dài bám.

Mặt trong: gồ ghề ở phía trên cho cơ quạ cánh tay bám, ở giữa có lỗ dưỡng cốt, ở dưới phẳng có cơ cánh tay trước bám.

Mặt sau: có một rãnh xoắn chạy chéo từ trên xuống dưới từ trong ra ngoài. Trong rãnh xoắn có bó mạch thần kinh quay lướt qua, ở mép trên và mép dưới rãnh xoắn có cơ rộng-trong - rộng ngoài bám.

+ Các bờ: (trước - ngoài - trong).

Bờ trước: gồ ghề ở trên, nhẵn-phẳng ở giữa, dưới chia 2 ngành bao lấy hố vẹt.

Bờ ngoài và trong: mờ ở trên, rõ ở dưới có vách liên cơ bám.

#### **Hai đầu xương**

Đầu trên: lồi lợt có chỏm chiếm 1/3 khối cầu để khớp với ổ chảo xương bả vai và dính liền vào đầu xương bởi cổ khớp (cổ giải phẫu), phía ngoài chỏm và cổ khớp có 2 mấu: mấu động nhỏ ở trước, mấu động to ở sau, giữa hai mấu động có một rãnh để phần dài gân cơ nhị đầu đi qua. Đầu trên được dính vào thân xương bởi cổ tiếp (cổ phẫu thuật).

Đầu dưới: bè rộng và cong ra trước.

Diện khớp có 2 phần: lồi cầu ở ngoài khớp với chỏm xương quay, rỗng rọc ở trong khớp với hõm Sigma lớn của xương trụ.

Các hố trên khớp: phía trước, ở trên lồi cầu có hố trên lồi cầu (hố quay) để nhận vành khấn của xương quay; ở trên rỗng rọc có hố trên rỗng rọc (hố vẹt) để nhận mỏm vẹt của xương trụ khi gấp tay.

Phía sau: có hố khuỷu để nhận mỏm khuỷu của xương trụ khi duỗi tay.

Có 2 mỏm trên khớp là mỏm trên lồi cầu ở ngoài, mỏm trên ròng rọc ở trong để cho các toán cơ trên lồi cầu và trên ròng rọc bám. Khi duỗi tay 3 mỏm trên lồi cầu, mỏm trên ròng rọc và mỏm khuỷu nằm trên 1 đường thẳng, khi gấp tay 3 mỏm này tạo thành 1 tam giác cân.

